

ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NĂM 2020

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Dưới tác động của đại dịch COVID-19, năm 2020 chứng kiến những diễn biến rất phức tạp của tình hình thế giới và khu vực, đặt ra nhiều khó khăn, thách thức song cũng tạo ra những cơ hội mới đối với môi trường đối ngoại của nước ta. Trong bối cảnh đó, công tác đối ngoại năm 2020 của Đảng và Nhà nước đã được triển khai linh hoạt, sáng tạo, đồng bộ, hiệu quả và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển và nâng cao vị thế của đất nước.

I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ KHU VỰC

Tình hình thế giới và khu vực năm 2020 trải qua nhiều biến động lớn, chưa từng có trong nhiều thập niên qua. Trong đó, COVID-19 đã tạo ra khủng hoảng y tế và tác động sâu rộng, nghiêm trọng đến đời sống kinh tế, chính trị, an ninh, xã hội trên toàn cầu, khiến kinh tế thế giới suy thoái mạnh nhất kể từ Chiến tranh thế giới lần thứ hai; chính trị cường quyền, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng quyết liệt; nhiều điểm nóng nổi lên với căng thẳng gia tăng tại nhiều nơi trên thế giới; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống nổi lên gay gắt; toàn cầu hóa và các thể chế đa phương gặp nhiều thách thức do xu hướng bảo hộ thương mại, dân túy, dân tộc chủ nghĩa, cọ xát giữa các nước lớn gia tăng. Tuy nhiên, hòa bình, hợp tác và phát triển, toàn cầu hóa và liên kết kinh tế vẫn là các xu thế lớn. Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục khẳng định là khu vực phát triển kinh tế năng động, có vai trò và tầm ảnh hưởng địa chính trị, địa chiến lược, địa kinh tế ngày càng tăng. Hợp tác đa phương vẫn được đại đa số các nước tận dụng để thúc đẩy tập hợp lực lượng và xử lý các vấn đề khu vực, toàn cầu.

1. Đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng đã gây ra khủng hoảng kinh tế - xã hội ở nhiều quốc gia, là tác nhân làm gia tăng nghèo đói và bất bình đẳng trên toàn cầu. Theo Chương trình phát triển Liên Hợp quốc (UNDP)¹, COVID-19 sẽ khiến 207 triệu người trên thế giới rơi vào cảnh nghèo đói cùng cực. COVID-19 cũng kích thích xu hướng bảo hộ thương mại, dân túy, dân tộc chủ nghĩa nổi lên trong những năm qua, tạo thêm những khó khăn đối với toàn cầu hóa và thương mại quốc tế.

Tuy vậy, COVID-19 cũng là “cú hích” làm thay đổi nhận thức, lối sống, cách thức tổ chức sản xuất trên phạm vi toàn cầu theo hướng coi trọng hơn vai trò của hệ thống y tế công cộng, thúc đẩy lối sống và tiêu dùng lành mạnh, xanh, bền vững, an toàn hơn, đẩy nhanh hơn quá trình chuyển đổi mô hình phát triển, nhất là

¹ Báo cáo của UNDP về “Tác động của Covid-19 đối với các mục tiêu phát triển bền vững”, tháng 12/2020.

xu hướng chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số. COVID-19 cũng tạo động lực thúc đẩy cải cách các thể chế đa phương hiệu lực và hiệu quả do các nước đều thấy nhu cầu hợp tác trong xử lý các thách thức khu vực và toàn cầu.

2. Kinh tế thế giới chịu tác động mạnh của đại dịch COVID-19, rơi vào suy thoái. GDP toàn cầu năm 2020 có thể giảm xuống -4,4%², mức giảm sâu nhất kể từ Chiến tranh thế giới lần thứ hai và diện suy thoái rộng nhất kể từ năm 1870. Trong đó tăng trưởng GDP bình quân của các nền kinh tế phát triển và đang phát triển lần lượt là -5,8% và -3,3%³. Thương mại và đầu tư toàn cầu đều sụt giảm (tăng trưởng -10,4% trong năm 2020) do COVID-19 làm ngưng trệ, gián đoạn hầu như mọi hoạt động sản xuất, kinh tế trên toàn cầu⁴. Đặc biệt, tác động kép của đại dịch COVID-19 và cuộc khủng hoảng giá dầu chưa từng có⁵, kết hợp với tác động của những vấn đề tồn tại sẵn có của kinh tế thế giới⁶ đã khiến mức độ thiệt hại càng lớn, GDP toàn cầu có thể thiệt hại tới 12.000 tỷ USD⁷.

Dự báo của các tổ chức lớn (IMF, OECD...) cho thấy, triển vọng phục hồi kinh tế thế giới năm 2021 vẫn bấp bênh, khó lường và tiềm ẩn nhiều rủi ro⁸, xuất phát từ nhiều nhân tố, trước hết là các làn sóng COVID-19 tiếp theo. Ngoài ra, nguy cơ khủng hoảng nợ công ngày càng tăng, xuất phát từ việc các nước tung ra các gói cứu trợ kinh tế quy mô lớn⁹ khiến tỉ lệ nợ công tăng cao¹⁰. Cạnh tranh chiến lược về kinh tế - công nghệ giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc, sẽ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế toàn cầu do xu hướng bảo hộ mậu dịch gia tăng. Do vậy, nhiều khả năng kinh tế thế giới sẽ phục hồi theo hình chữ “K” với đặc điểm là sự phục hồi không đồng đều giữa các nước và các lĩnh vực. Trong đó, các lĩnh vực sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới, nhất là công nghệ số, sẽ phục hồi nhanh hơn các lĩnh vực truyền thống; các nước phòng chống dịch thành công, phổ cập vắc-xin hiệu quả sẽ phục hồi nhanh hơn.

² Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), *Báo cáo triển vọng kinh tế thế giới tháng 10/2020*.

³ Mỹ tăng trưởng -4,3%, khu vực đồng O-rô -8,3%, Nhật Bản -5,3%, Ấn Độ -10,3%, Nga -4,1%... Kinh tế châu Á tăng trưởng -3,8%, lần đầu tiên kể từ năm 1962. Trung Quốc là nền kinh tế lớn duy nhất tăng trưởng dương với mức tăng 1,9%.

⁴ Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đánh giá đại dịch Covid-19 đã phá vỡ trật tự kinh tế và xã hội với tốc độ nhanh, quy mô rộng và mức độ lớn chưa từng thấy trong lịch sử do tạo ra cú sốc lớn cả về cung và cầu.

⁵ Ngày 21/4/2020, lần đầu tiên trong lịch sử, giá dầu thô thậm chí còn xuống mức âm 35 USD/thùng.

⁶ Năm 2019, IMF xác định “4 đám mây đen” đối với kinh tế thế giới gồm: chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, chính sách thắt chặt tiền tệ - tài khóa của nhiều nước, việc Anh rời EU và sự giảm tốc của kinh tế Trung Quốc.

⁷ “IMF: Covid-19 khiến kinh tế toàn cầu thiệt hại 12 nghìn tỷ USD”, *Báo Quốc tế* ngày 25/6/2020

⁸ Theo đó, trong kịch bản tốt nhất, kinh tế toàn cầu năm 2021 dự báo sẽ phục hồi tăng trưởng từ 5% đến 5,2%. Trong kịch bản xấu, nếu kiểm soát dịch bệnh trở nên khó khăn, tăng trưởng kinh tế thế giới chỉ đạt từ 2 - 3%.

⁹ Theo Tạp chí Kinh tế Việt Nam ngày 27/10/2020, tổng số tiền đưa ra kích thích / kích cầu lên đến khoảng 20 nghìn tỷ USD, bằng trên 23,5% tổng GDP toàn cầu.

¹⁰ Theo thống kê của IMF, đến tháng 10/2020, tỉ lệ nợ công của các nền kinh tế phát triển đã tăng lên mức 124,1% GDP so với mức 104,2% của năm 2019, trong đó riêng các nước G7 là 141,7% GDP.

3. Tình hình chính trị - an ninh toàn cầu biến động sâu sắc, mau lẹ; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc gia tăng, chủ nghĩa dân tộc, chính trị cường quyền, tranh chấp lãnh thổ, các thách thức an ninh phi truyền thống, các thể chế đa phương gặp thách thức nghiêm trọng... tác động tiêu cực đến xu thế hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Cục diện thế giới tiếp tục xu thế chuyển dịch theo hướng đa cực, đa trung tâm; tập hợp lực lượng diễn biến phức tạp, linh hoạt, thực dụng. Chủ nghĩa đa phương tiếp tục được coi trọng do các nước đều có nhu cầu hợp tác chống dịch COVID-19, xử lý các vấn đề toàn cầu. Tuy nhiên, một số thể chế đa phương như Liên Hợp quốc, WHO, WTO... tỏ ra thiếu hiệu quả do cạnh tranh nước lớn và những bất cập cố hữu. ASEAN tiếp tục khẳng định vai trò trung tâm ở châu Á - Thái Bình Dương, nỗ lực hình thành cấu trúc khu vực rộng mở, minh bạch, bao trùm và dựa trên luật lệ, gắn kết các nước lớn vào đối thoại và hợp tác giải quyết các thách thức chung. Các đối tác tiếp tục khẳng định cam kết mạnh mẽ với ASEAN¹¹; các cơ chế do ASEAN chủ trì dẫn dắt tiếp tục thu hút sự quan tâm của các nước.

Châu Á - Thái Bình Dương dù khó khăn¹² song vẫn được đánh giá là khu vực có triển vọng phục hồi nhanh nhất. Một số tổ chức như IMF, ADB dự báo các nền kinh tế đang phát triển ở khu vực sẽ tăng trưởng bình quân từ 6,8% đến 8% trong năm 2021¹³, trong đó khu vực Đông Nam Á tăng trưởng bình quân từ 5,2% đến 6,2%. Nhiều FTA quan trọng được thúc đẩy, tạo thêm những động lực mới cho quá trình phục hồi. Đồng thời, châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là ưu tiên trong chính sách đối ngoại của nhiều nước. Nhiều nước châu Âu như Pháp, Đức, Hà Lan đã ban hành chiến lược, chính sách theo hướng coi trọng hơn khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Tuy nhiên, khu vực này cũng là địa bàn trọng điểm của cạnh tranh chiến lược nước lớn.

¹¹ Có nhiều đề xuất thiết lập hoặc nâng tầm quan hệ đối tác với ASEAN được đưa ra như: Anh đề nghị được là Đối tác đối thoại đầy đủ của ASEAN; Pháp và I-ta-li-a đề nghị được công nhận là Đối tác phát triển; Nam Phi, Cuba, Cô-lôm-bi-a đề nghị tham gia Hiệp ước thân thiện và hợp tác (TAC) của ASEAN.

¹² Năm 2020, khu vực châu Á tăng trưởng -3,8%, lần đầu tiên kể từ năm 1962.

¹³ Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng 8%; Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo tăng 6,8%.

Môi trường an ninh khu vực năm qua vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn. Trong đó, tình hình Biển Đông tiếp tục phức tạp và ngày càng thu hút sự quan tâm của các nước trong và ngoài khu vực. Xu hướng quốc tế hóa và thúc đẩy thượng tôn pháp luật về Biển Đông gia tăng với việc nhiều nước trong và ngoài khu vực đã lưu hành công hàm tại Liên Hợp quốc¹⁴, thể hiện mạnh mẽ, rõ ràng hơn quan điểm pháp lý theo hướng bác bỏ các yêu sách của Trung Quốc, khẳng định và đề cao trật tự pháp lý trên biển, giá trị của Công ước Luật biển 1982 và các tiến trình ngoại giao, pháp lý liên quan. Vấn đề Biển Đông cũng được đề cập trong khuôn khổ Liên Hợp quốc, ASEAN và các diễn đàn quốc tế khác, nhận được sự quan tâm cao của dư luận quốc tế. Các điểm nóng ở khu vực như bán đảo Triều Tiên, tranh chấp chủ quyền ở biển Hoa Đông giữa Nhật Bản và Trung Quốc tiếp tục phức tạp.

Nhìn chung, tình hình thế giới, khu vực năm 2020 tiếp tục diễn biến phức tạp mang lại cho nước ta cả cơ hội và thách thức đan xen, chuyển hóa lẫn nhau. Trong đó, kinh tế thế giới suy thoái sâu nhất trong nhiều thập kỷ, cọ xát giữa các nước lớn gia tăng. Đa số các đối tác kinh tế lớn của ta đều gặp khó khăn. Vấn đề Biển Đông diễn biến phức tạp. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, trong đó có khu vực sông Mê Công, đang diễn biến ngày một khó lường.

Tuy nhiên, mặt thuận cơ bản là hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, tạo điều kiện cho Việt Nam tiếp tục giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Toàn cầu hóa và liên kết kinh tế vẫn được duy trì, thậm chí tiếp tục được thúc đẩy mạnh ở khu vực, tạo điều kiện cho ta tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là khu vực năng động và là trọng điểm trong chính sách của các nước lớn. Đồng thời, việc ta kiểm soát tốt đại dịch COVID-19 ở trong nước, đang đảm nhiệm tốt các trọng trách quốc tế (Chủ tịch ASEAN, AIPA và Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ) đã giúp nâng cao vị thế đất nước, tạo điều kiện thuận lợi cho ta trong bảo vệ và phát huy các lợi ích quốc gia.

II. CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NĂM 2020

Trong năm 2020, trước những tác động sâu sắc, toàn diện của đại dịch COVID-19, sự bất ổn, bất định của tình hình thế giới và khu vực, ta đã chủ động nắm bắt tình hình, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời thích ứng với những diễn biến mới, triển khai đồng bộ, toàn diện công tác đối ngoại và đạt được những kết quả quan trọng. Đối ngoại tiếp tục là một điểm sáng trong những thành tựu chung của cả nước, góp phần tạo dựng môi trường thuận lợi cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam ở khu vực và trên thế giới. Trong đó:

¹⁴ Đến nay đã có 09 nước lưu hành 10 công hàm, công thư tại Liên Hợp quốc để phản đối các yêu sách của Trung Quốc, trong đó bao gồm nhiều nước ngoài khu vực như Anh, Pháp, Đức, Ôt-xtrây-li-a.

1. Việt Nam đã điều chỉnh linh hoạt, sáng tạo các hoạt động đối ngoại thông qua các hình thức ngoại giao trực tuyến và “ngoại giao y tế”, qua đó duy trì được đà quan hệ với các đối tác quan trọng, nước lớn, góp phần tăng cường đan xen lợi ích, hoàn thành hiệu quả các trọng trách đa phương, nâng cao vị thế của nước ta. Lãnh đạo Cấp cao ta đã tiến hành 34 cuộc điện đàm, trao đổi trực tuyến song phương với lãnh đạo các nước; chủ trì và tham dự 35 hội nghị đa phương quốc tế. Ta cũng chủ động, linh hoạt, sáng tạo điều chỉnh các hoạt động trong khuôn khổ năm Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch AIPA sang hình thức trực tuyến.

Thông qua các hoạt động đối ngoại chủ động, linh hoạt, tích cực, nhất là các trao đổi trực tuyến, ta đã duy trì đà quan hệ song phương với các đối tác, đồng thời triển khai hiệu quả, thành công các hoạt động đối ngoại đa phương.

Quan hệ của ta với **Lào và Campuchia** tiếp tục được củng cố, nhất là qua các hoạt động hợp tác chống dịch COVID-19 và trao đổi đoàn cấp cao và các cấp đạt nhiều kết quả thực chất, góp phần tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác. Ta chủ động hỗ trợ Lào khắc phục các khó khăn về kinh tế.

Quan hệ với **Trung Quốc** được duy trì ổn định và có bước phát triển mới. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước của hai nước điện đàm 02 lần trong năm 2020.

Quan hệ với **Mỹ** có bước phát triển quan trọng, gia tăng tin cậy với nhiều hoạt động trao đổi ở cấp cao và các cấp, Tổng thống Mỹ và Thủ tướng ta cũng điện đàm 02 lần. Đặc biệt, trên cơ sở đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, ta thúc đẩy hợp tác thực chất với cả Trung Quốc và Mỹ thông qua các hoạt động tiếp xúc, trao đổi ở cấp cao và các cấp, trên nhiều kênh khác nhau¹⁵; tham gia một cách có chọn lọc, có nguyên tắc các Sáng kiến/Chiến lược do hai nước dẫn dắt ở khu vực, nhất là “Vành đai, con đường” và chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Qua đó, vai trò, vị thế địa chiến lược của ta ngày càng được nâng cao. Trung Quốc khẳng định coi trọng quan hệ láng giềng, hữu nghị truyền thống với Việt Nam¹⁶. Mỹ nhiều lần công khai thể hiện tôn trọng đối với thể chế chính trị của ta¹⁷, ủng hộ Việt Nam trở thành một quốc gia “mạnh, thịnh vượng và độc lập”. Quan hệ kinh tế, thương mại với hai nước tiếp tục đà tăng trưởng, Mỹ và Trung Quốc là hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của ta trong năm 2020, kim ngạch lần lượt đạt 76,4 tỷ USD (tăng 24,5%) và 48,5 tỷ USD (tăng 17,1%).

Quan hệ với **Nga** tiếp tục được thúc đẩy thông qua các hoạt động trao đổi, điện đàm cấp cao¹⁸. Quan hệ với **Nhật Bản** duy trì đà phát triển tốt đẹp và thực

¹⁵ Trong năm 2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã 02 lần điện đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình. Ta đón 07 đoàn cấp Thứ trưởng trở lên của Mỹ sang thăm.

¹⁶ Phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình trong điện đàm đầu năm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ngày 29/9/2020.

¹⁷ Phát biểu của Ngoại trưởng Pompeo và Cố vấn ANQG O'Brien trong chuyến thăm Việt Nam (29-30/10/2020 và 20-22/11/2020)

¹⁸ Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng gửi thư chúc mừng tới Tổng thống Pu-tin (08/5); Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc điện đàm với Thủ tướng Mi-su-xt-in (28/4). Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga Mát-vy-en-cô gửi thư cho Chủ tịch

chất. Nhật Bản khẳng định coi trọng vai trò quan trọng của Việt Nam¹⁹; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp Nhật Bản đa dạng hóa chuỗi cung ứng, trong đó có đầu tư vào Việt Nam.

Quan hệ của ta với các nước Đông Nam Á, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện tiếp tục được thúc đẩy và làm sâu sắc thêm. Ta tiếp tục nâng cấp và đưa vào chiều sâu khuôn khổ quan hệ với các đối tác, tạo cơ sở quan trọng để gia tăng tin cậy chính trị, mở ra cơ hội phát triển mới và phát huy lợi ích quốc gia - dân tộc trong thời gian tới. Ta đã nâng cấp quan hệ với Niu Di-lân lên đối tác chiến lược, qua đó nâng số lượng quan hệ đối tác chiến lược lên 17 nước cùng với 13 đối tác toàn diện. Quan hệ với **châu Âu** có bước đột phá mới với việc Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) chính thức có hiệu lực (01/8). Ta và Anh ký kết Hiệp định FTA song phương (29/12).

Ta chủ động duy trì đà quan hệ với các nước bạn bè truyền thống và các đối tác tiềm năng thông qua các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao và các cấp; ta chủ động hỗ trợ cung cấp lương thực cho Cuba, hỗ trợ vật tư y tế cho một số nước bị ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19, qua đó củng cố hơn nữa quan hệ hợp tác song phương, cả kênh Đảng và Nhà nước, góp phần đưa quan hệ giữa ta và các đối tác đi vào chiều sâu thực chất hơn nữa.

Nét mới trong quan hệ song phương với các đối tác là ta kịp thời triển khai “ngoại giao y tế” và đẩy mạnh hợp tác quốc tế phòng chống dịch, đã hỗ trợ khẩu trang, vật tư y tế và tài chính cho **51** quốc gia và tổ chức quốc tế để ứng phó với đại dịch COVID-19, trong đó có nhiều nước trước đây là nguồn viện trợ ODA của Việt Nam. Qua đó, ta thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đồng thời tranh thủ nguồn lực phục hồi kinh tế - xã hội của ta, được đông đảo bạn bè quốc tế đánh giá cao. Ta cũng chủ động thúc đẩy hợp tác quốc tế trong đối phó với đại dịch, thúc đẩy hợp tác với các nước để sản xuất trang thiết bị, vật tư y tế tại Việt Nam; đàm phán về việc áp dụng các mô hình “làn nhanh”²⁰ trên cơ sở đảm bảo chống dịch và có đi có lại, áp dụng quy trình đi lại ngăn ngày với Nhật Bản (có hiệu lực từ ngày 01/11/2020), với Hàn Quốc (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021).

2. Việt Nam đảm nhiệm thành công các trọng trách Chủ tịch ASEAN năm 2020, Chủ tịch AIPA 41 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, bước đầu thể hiện vai trò dẫn dắt trong các vấn đề quan tâm chung của khu vực, nâng cao uy tín, vị thế của đất nước.

Ta triển khai hiệu quả chủ trương “chủ động tham gia và phát huy vai trò tại các cơ chế đa phương, đặc biệt là ASEAN và Liên Hợp quốc” mà Đại hội XII của

Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (14/5).

¹⁹ Tân Thủ tướng Xư-ga chọn Việt Nam là nước đầu tiên đến thăm sau khi nhậm chức.

²⁰ Tạo điều kiện cho doanh nhân, nhà đầu tư, người lao động ngăn ngày nhập cảnh Việt Nam. Ta đang đàm phán với Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Hồng Kông (Trung Quốc), Nhật Bản, Hàn Quốc, Xinh-ga-po, Lào.

Đảng đã đề ra, gắn các ưu tiên của ta với quan tâm chung của khu vực và thế giới, bước đầu thể hiện được vai trò dẫn dắt, định hình, cũng như vai trò cầu nối và gắn kết giữa các khuôn khổ đa phương, được các nước ủng hộ và đánh giá cao.

Mặc dù đối mặt với hàng loạt khó khăn, thách thức của tình hình thế giới, khu vực, nhất là sự bùng phát của đại dịch COVID-19, ta đã phát huy tối đa tinh thần của chủ đề năm ASEAN là “Gắn kết và chủ động thích ứng”, *đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, góp phần quan trọng duy trì đoàn kết ASEAN, thúc đẩy quan hệ của ASEAN với các đối tác và duy trì vai trò trung tâm của ASEAN ở khu vực. Đây là điểm sáng của đối ngoại Việt Nam trong năm 2020.* Trong đó: **(i)** Ta đã chủ động thích ứng nhanh trong bối cảnh đại dịch, linh hoạt, chủ động điều chỉnh các hoạt động của ASEAN sang hình thức trực tuyến, qua đó duy trì được các hoạt động của ASEAN, kể cả các Hội nghị Cấp cao²¹, góp phần quan trọng duy trì đoàn kết nội khối và giữ vững vai trò trung tâm, nâng cao vị thế quốc tế của ASEAN và tăng cường quan hệ của ASEAN với các đối tác²²; **(ii)** Ta đã thể hiện vai trò dẫn dắt ASEAN trong một số lĩnh vực cụ thể, đặc biệt là kịp thời đưa ra các sáng kiến thiết thực ứng phó với COVID-19²³ và thúc đẩy phục hồi toàn diện²⁴, nâng cao hiệu quả hoạt động của ASEAN, đề cao bản sắc và nâng cao hình ảnh cộng đồng. Nhiều sáng kiến của ta đã trở thành “tài sản chung” của ASEAN như Định hướng xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025, Quỹ ứng phó với COVID-19, Kho dự phòng vật tư y tế ASEAN, Quy trình ứng phó với các tình huống y tế cộng đồng khẩn cấp, Kế hoạch hành động Hà Nội về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN và kết nối chuỗi cung ứng trong bối cảnh COVID-19; **(iii)** Ta đã chủ động lồng ghép, hướng lái và thúc đẩy các lợi ích của ta trong các hoạt động của ASEAN, nổi bật là việc duy trì được đồng thuận ASEAN trong vấn đề Biển Đông, hợp tác tiểu vùng sông Mê Công lần đầu tiên được đưa vào chương trình nghị sự của ASEAN.

Tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, ta phát huy tinh thần “Đối tác vì Hòa bình bền vững”, nỗ lực đóng góp vào các vấn đề hòa bình và an ninh tại Hội đồng Bảo an nói riêng và Liên Hợp quốc nói chung, thể hiện hình ảnh một Việt Nam trách nhiệm, xây dựng, đề cao luật pháp quốc tế, nỗ lực xây dựng đồng thuận, tìm kiếm giải pháp thỏa đáng cho các tranh chấp, xung đột. Theo đó, **(i)** Ta đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch trong tháng 01/2020, khẳng định sự coi trọng, ủng hộ và cam kết đối với chủ nghĩa đa phương và luật pháp quốc tế²⁵, chủ động đóng góp

²¹ Ta đã chủ trì, tổ chức thành công hơn 550 hội nghị trực tuyến, trong đó có hơn 20 Hội nghị Cấp cao, hơn 70 Hội nghị Bộ trưởng. Lãnh đạo ASEAN cũng thông qua, ghi nhận gần 100 văn kiện trong năm 2020, số lượng kỷ lục trong ASEAN.

²² Ta đã góp phần thúc đẩy nâng cấp quan hệ ASEAN - EU lên Đối tác Chiến lược.

²³ Gồm: Quỹ ASEAN ứng phó Covid-19, Kho dự phòng vật tư y tế khu vực ASEAN, Khung chiến lược ASEAN về các tình huống y tế cộng đồng khẩn cấp...

²⁴ Gồm Khung phục hồi tổng thể ASEAN và các kế hoạch triển khai.

²⁵ Lần đầu tiên Lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước ta có phát biểu tham gia 4 sự kiện cấp cao quan trọng của Khóa 75 Đại hội đồng Liên Hợp quốc, khẳng định sự coi trọng, ủng hộ và cam kết thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, đề cao luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc.

tích cực trong xử lý các vấn đề thuộc chương trình nghị sự của HĐBA/LHQ. **(ii)** Ta đã để lại nhiều dấu ấn quan trọng với việc thúc đẩy lần đầu tiên HĐBA có một Tuyên bố Chủ tịch về tuân thủ Hiến chương Liên Hợp quốc, lần đầu tiên hợp tác Liên Hợp quốc - ASEAN được thảo luận tại HĐBA/LHQ, lần đầu tiên một Nghị quyết do Việt Nam chủ trì đề xuất được thông qua tại Đại hội đồng Liên Hợp quốc (Ngày quốc tế về phòng chống dịch bệnh 27/12). **(iii)** Bên cạnh đó, ta xử lý linh hoạt, hài hòa các vấn đề phức tạp như Iran, Triều Tiên, Trung Đông, Xy-ri...

Ta đã khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế và khu vực khác như ASEM, APEC, G20, WEF, các cơ chế tại tiểu vùng Mê Công... với nhiều sáng kiến, đề xuất được các nước ủng hộ, thông qua. Trên cương vị Chủ tịch ASEAN, ta chủ động phối hợp với nước chủ nhà APEC Ma-lai-xi-a, phát huy vai trò của ASEAN trong thúc đẩy đồng thuận về Tầm nhìn APEC đến năm 2040.

3. Duy trì và tạo đột phá trong hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy các hoạt động ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển bao trùm, bền vững, đổi mới sáng tạo

Trong bối cảnh kinh tế thế giới khó khăn, ta đã duy trì và tạo đột phá trong hội nhập kinh tế quốc tế, quyết liệt thúc đẩy liên kết kinh tế, góp phần đa dạng hóa đối tác, duy trì bền vững thị trường xuất nhập khẩu. Trong đó, nổi bật là ta kết thúc đàm phán FTA với Anh; chủ động, tích cực vận động Nghị viện Châu Âu (EP) phê chuẩn EVFTA và EVIPA; nỗ lực cùng các nước thúc đẩy hoàn thành và ký chính thức RCEP. Bên cạnh đó, ta tranh thủ xu hướng đa dạng hóa chuỗi cung ứng để thu hút đầu tư.

Các hoạt động ngoại giao kinh tế hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp kết nối đối tác, mở rộng thị trường được triển khai hiệu quả, nhất là trong bối cảnh khó khăn do dịch bệnh gây ra. Ta đã có kế hoạch điều tiết hợp lý việc mở cửa biên giới, nối lại chuyến bay với các nước, cho phép doanh nghiệp, chuyên gia các nước vào Việt Nam để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế.

4. Theo dõi sát tình hình, kiên quyết, kiên trì, khôn khéo đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ ở cả trên bộ và trên biển, góp phần giữ vững môi trường hòa bình

Trên bộ, ta tiếp tục phối hợp cùng các nước Trung Quốc, Lào, Campuchia thực hiện tốt các hiệp định quản lý biên giới²⁶; giữ vững ổn định, an toàn khu vực biên giới; xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh; đồng thời tháo gỡ khó khăn đối với các hoạt động giao thương hàng hóa qua biên giới. Các lực lượng chức năng của ta luôn phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan của các nước tổ chức các hoạt

²⁶ Ta và Trung Quốc tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm ký Hiệp ước biên giới trên đất liền và 10 năm thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền (23/8); cùng Cam-pu-chia tổ chức Lễ giao nhận bản đồ địa hình biên giới đất liền Việt Nam - Cam-pu-chia tỉ lệ 1/25.000 (01/8).

động tuân tra chung, hợp tác giải quyết các vấn đề biên giới, nhất là vấn đề phòng chống dịch bệnh, tội phạm qua biên giới.

Trên biển, ta chủ động tăng cường các biện pháp giám sát, quản lý và thực thi chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên các vùng biển của ta; kiên quyết, kiên trì đấu tranh đối với các vi phạm; kiên quyết trước các vi phạm hoặc động thái của các nước về mặt pháp lý, thể hiện rõ lập trường thông qua giao thiệp nhiều lần với các nước yêu sách, gửi 3 công hàm tới Tổng thư ký Liên Hợp quốc; chủ động thúc đẩy đối thoại giải quyết tranh chấp trên biển, đặc biệt là đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Đồng thời, ta kết hợp với tuyên truyền trong nước, củng cố sức mạnh dân tộc trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Nhờ đó, ta tiếp tục giữ vững chủ quyền, quyền chủ quyền và các lợi ích chính đáng của ta ở Biển Đông, duy trì đối thoại, đàm phán với Trung Quốc và các nước liên quan, đồng thời vận động được nhiều nước thể hiện lập trường pháp lý, phản đối các yêu sách phi lý, các hành động đơn phương làm phức tạp tình hình ở Biển Đông, ủng hộ lập trường chính nghĩa của Việt Nam và đồng thuận chung của ASEAN. Lần đầu tiên ASEAN đã đưa vào Tuyên bố Chủ tịch của Hội nghị cấp cao ASEAN 36 nội dung nhấn mạnh UNCLOS 1982 là cơ sở để nêu yêu sách biển và giải quyết tranh chấp trên biển.

5. Kiên quyết đấu tranh về dân chủ, nhân quyền và tôn giáo, đồng thời thúc đẩy đối thoại tăng cường hiểu biết lẫn nhau với các đối tác liên quan ở cả kênh song phương và tại các diễn đàn đa phương. Ta triển khai các hoạt động cả ở kênh đa phương (nhất là tại Hội đồng nhân quyền) cũng như trong quan hệ song phương với các đối tác liên quan, nhất là với Mỹ và các nước EU. Ta tích cực, chủ động, kiên trì đối thoại, cung cấp thông tin cho các đối tác quan tâm, qua đó tiếp tục tăng cường hiểu biết, thu hẹp những khác biệt giữa ta với Mỹ và các nước EU. Đồng thời, ta kiên quyết đấu tranh phản bác lại các luận điệu xuyên tạc, làm thất bại âm mưu của các tổ chức, cá nhân phản động lợi dụng xuyên tạc các vấn đề nóng ở trong nước để kích động chống ta.

6. Triển khai kịp thời và hiệu quả các biện pháp bảo hộ công dân, ngư dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đe dọa trực tiếp đến tính mạng, đời sống của công dân Việt Nam trên khắp thế giới, ta đã triển khai hiệu quả công tác bảo hộ công dân, hồi hương công dân Việt Nam; đồng thời tích cực hỗ trợ kiều bào ổn định cuộc sống, khắc phục những khó khăn do COVID-19 gây ra.

Ta đã triển khai công tác bảo hộ công dân trên phạm vi rộng chưa từng có với việc tổ chức hơn 294 chuyến bay, đưa khoảng 79.000 công dân từ hơn 59 quốc gia/vùng lãnh thổ về nước an toàn²⁷, được đông đảo người dân ở trong và ngoài nước đánh giá cao. Công tác bảo hộ ngư dân, tàu cá được triển khai hiệu quả.

²⁷ Số liệu tính đến ngày 05/01/2021.

Công tác người Việt Nam ở nước ngoài được triển khai tích cực, hiệu quả, thực chất, góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, gia tăng nguồn lực phục vụ phát triển đất nước. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc gặp gỡ 400 đại biểu kiều bào về thăm quê hương, có thư thăm hỏi, động viên kiều bào ở nước ngoài trong phòng chống COVID-19, thể hiện sự quan tâm kịp thời của Đảng và Nhà nước đối với kiều bào. Ta triển khai nhiều hình thức hỗ trợ kiều bào ở nước ngoài gặp khó khăn do dịch COVID-19²⁸; tiếp tục triển khai các hoạt động kết nối, hỗ trợ cộng đồng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; đồng thời tiếp tục huy động nguồn lực và tri thức người Việt Nam ở nước ngoài xây dựng đất nước đạt nhiều kết quả quan trọng²⁹. Chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được hoàn thiện. Ta tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 45-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới với nhiều kết quả thực chất, tập hợp đông đảo ý kiến đóng góp của kiều bào, các Bộ, ban, ngành, địa phương, cơ quan đại diện, tạo nền tảng tiếp tục triển khai tốt công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong thời gian tới.

7. Triển khai hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại, ngoại giao văn hóa

Ta phát huy vai trò tích cực, chủ động tại UNESCO, vận động thành công UNESCO chính thức công nhận Công viên địa chất Đắk Nông là công viên địa chất toàn cầu, Vinh (Nghệ An) và Sa Đéc (Đồng Tháp) là thành phố học tập toàn cầu, qua đó góp phần quảng bá các giá trị văn hóa của Việt Nam ra thế giới, nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam. Ta tiếp tục triển khai Đề án “Tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất ở nước ngoài” thông qua nhiều hoạt động như trình chiếu phim tài liệu về Bác Hồ (trên VTV), xuất bản sách về tiểu sử (ở Thổ Nhĩ Kỳ), triển khai xây dựng tượng Bác Hồ (ở Nga, Triều Tiên, Ấn Độ, Pháp)... Qua đó, ta vừa giới thiệu, tuyên truyền, tôn vinh các giá trị tư tưởng - văn hóa - nhân văn của dân tộc và nhân loại kết tinh trong Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời giới thiệu hình ảnh một nước Việt Nam có nền văn hiến nghìn năm, luôn đề cao và hành động vì hòa hiếu nhưng sẵn sàng hy sinh cho độc lập, tự do của dân tộc, đang đổi mới và tích cực hội nhập quốc tế và có vai trò, vị thế ngày càng tăng.

Công tác thông tin đối ngoại được triển khai hiệu quả, giúp quảng bá hình ảnh và uy tín của Việt Nam trong không chế, kiểm soát dịch COVID-19, thể hiện tinh thần trách nhiệm của Việt Nam trong hợp tác quốc tế chống dịch, cũng như thành

²⁸ Thủ tướng Chính phủ đồng ý hỗ trợ 160.000 USD trích từ Quỹ Phòng chống dịch Covid-19 do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc quản lý để mua lương thực, thực phẩm và vật tư y tế cho bà con có hoàn cảnh khó khăn tại một số địa bàn. Ta đã huy động được 168.000 USD để hỗ trợ kiều bào tại Campuchia; chuyển hơn 500.000 khẩu trang, vật tư bảo hộ y tế hỗ trợ cộng đồng người Việt một số nước như Mỹ, Pháp, Séc, Hàn Quốc...

²⁹ Năm 2020, mặc dù kinh tế thế giới khó khăn, ta vẫn thu hút được khoảng 15,7 tỷ USD kiều hối.

công của Việt Nam trong các trọng trách quốc tế. Việt Nam được đề cập tích cực trên truyền thông quốc tế với tần suất cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Ta đã tích cực, chủ động triển khai nhiều phương thức truyền thông mới (truyền thông số, mạng xã hội...), tạo được hiệu ứng lan tỏa, hướng tới các đối tượng rộng rãi trong và ngoài nước.

8. Phối hợp chặt chẽ giữa các trụ cột đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân và đối ngoại của các Bộ, ngành, địa phương. *Đối ngoại Đảng* triển khai nhiều biện pháp linh hoạt, đặc biệt là theo hình thức trực tuyến, qua đó duy trì được đà phát triển quan hệ với các đối tác quan trọng, nhất là các đảng cầm quyền ở các nước láng giềng chung biên giới, các đảng cánh tả trên khắp thế giới. *Đối ngoại Quốc hội* đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật nhất là việc tổ chức thành công Đại hội đồng AIPA 41 trực tuyến, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và của Quốc hội Việt Nam. Đồng thời, Quốc hội ta đã thực hiện trọng trách lập pháp, thẩm tra nhiều điều ước quốc tế, dự án luật và pháp lệnh quan trọng liên quan đến lĩnh vực đối ngoại và có yếu tố nước ngoài, giám sát việc đàm phán, ký kết và triển khai các điều ước quốc tế, chương trình, kế hoạch hợp tác, qua đó góp phần thúc đẩy hội nhập quốc tế thực chất.

Trong công tác *đối ngoại nhân dân*, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị, các đoàn thể và tổ chức nhân dân đã chủ động, tích cực, linh hoạt, sáng tạo triển khai nhiều hoạt động đối ngoại có ý nghĩa thiết thực trên các lĩnh vực, qua đó tăng cường hiểu biết giữa nhân dân ta và các tổ chức chính trị - xã hội với nhân dân và đối tác các nước. *Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế của các bộ, ngành, địa phương* đều có sự thích ứng, chuyển đổi kịp thời sang trực tuyến, qua đó tiếp tục được triển khai sâu rộng, góp phần phục vụ phát triển đất nước. Các tỉnh, thành, địa phương đóng góp có hiệu quả vào các hoạt động đối ngoại lớn của đất nước, xử lý khối lượng lớn các công việc liên quan đến chính trị, biên giới lãnh thổ (nhất là các tỉnh biên giới và ven biển); tranh thủ đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, đem lại hiệu quả thiết thực cho địa phương³⁰.

Hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh tiếp tục được thúc đẩy, tăng cường hiểu biết, nâng cao lòng tin giữa ta và các đối tác. Ta đón tàu hải quân các nước vào thăm Việt Nam³¹; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ, như chuẩn bị để Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 3 và Đội Công binh tham gia Phái bộ gìn giữ hòa bình của LHQ tại Nam Xu-đăng, đưa 11 sỹ quan đi làm nhiệm vụ gìn giữ hòa bình tại Trụ sở LHQ và các Phái bộ tại Nam Xu-đăng và Cộng hòa Trung Phi. *Đối ngoại công an* tăng cường các hoạt động hợp tác, trao đổi thông tin, đối thoại an ninh với các đối tác, góp phần quan trọng bảo đảm an

³⁰ Bộ Ngoại giao đã tổ chức Tọa đàm “Gặp gỡ Ấn Độ”; Hội nghị “Gặp gỡ Hàn Quốc” và Gặp gỡ Nghệ An - Hàn Quốc: Hợp tác và Phát triển”.

³¹ Tàu sân bay Mỹ thăm Đà Nẵng, tàu hải quân Anh thăm Hải Phòng tháng 03/2020.

ninh, trật tự chung giữa Việt Nam với các nước láng giềng khu vực, các đối tác quan trọng³², thu hẹp các khác biệt, đấu tranh có hiệu quả chống lại các thế lực thù địch chống phá Việt Nam; tham gia chủ động, tích cực tại các diễn đàn an ninh đa phương như Aseanapol, Interpol...

III. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2021

Năm 2021 là năm có ý nghĩa quan trọng trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, là năm đầu tiên thực hiện triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, tạo nền tảng để thực hiện khát vọng phát triển, nâng cao vị thế của nước ta.

Tình hình thế giới, khu vực năm 2021 sẽ tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường, ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường an ninh và phát triển của nước ta. Tuy nhiên, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn; chủ nghĩa đa phương và luật pháp quốc tế tiếp tục được cộng đồng quốc tế ủng hộ và thúc đẩy; cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra những cơ hội chiến lược để nước ta phát triển bứt phá. Đồng thời, sau hơn 35 năm Đổi mới, thế và lực của nước ta đã được nâng lên rõ rệt, trong đó quy mô GDP của ta năm 2020 đứng thứ 4 ở Đông Nam Á, 23 trên thế giới tính theo sức mua (PPP)³³, ảnh hưởng về ngoại giao của Việt Nam được xếp thứ 9/25 nước ở châu Á - Thái Bình Dương³⁴, tạo cơ sở quan trọng để ta tiếp tục đẩy mạnh công tác đối ngoại trong thời gian tới.

Nhiệm vụ trọng tâm của công tác đối ngoại năm 2021 là tổ chức triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII, phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong trong tạo lập và củng cố môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển và nâng cao vị thế của đất nước. Trên cơ sở đó, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong năm 2021 cần tập trung vào một số phương hướng, trọng tâm sau:

1. Kiên trì chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động thúc đẩy và làm sâu sắc hơn quan hệ song phương với các đối tác bằng các hình thức linh hoạt, đưa các mối quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, các đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống đi vào chiều sâu, ổn định, thực chất. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học công nghệ, tăng cường đan xen lợi ích với các đối tác để nâng tầm “giá trị chiến lược” của ta; khai thác được các nguồn lực mới phục vụ phát triển đất nước.

³² Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm đã thăm làm việc Lào, Ma-lai-xi-a, Bru-nây (02/2020).

³³ Số liệu của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).

³⁴ Xếp hạng của Viện Nghiên cứu Lowy, Ôt-xtrây-li-a.

2. Tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng, với trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển bền vững, bao trùm, đổi mới và sáng tạo. Theo đó, đối ngoại sẽ tiếp tục góp phần thực hiện hiệu quả các FTA đã được ký kết (CPTPP, EVFTA, RCEP, FTA Việt - Anh...), thúc đẩy đàm phán các FTA khác nhằm tranh thủ tối đa các điều kiện và nguồn lực quốc tế, thu hút vốn đầu tư, mở rộng thị trường xuất khẩu. Đồng thời, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế vì người dân, doanh nghiệp và địa phương, tranh thủ những cơ hội do Cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ số, kinh tế số, phát triển xanh, dịch chuyển đầu tư, chuỗi cung ứng toàn cầu mang lại, góp phần thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển đất nước.

3. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, tiếp tục phát huy vai trò là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, nhất là tại các cơ chế khu vực, toàn cầu quan trọng như ASEAN, Liên Hợp quốc, APEC, ASEM và các cơ chế Tiểu vùng Mê Công...; tiếp tục đảm nhiệm thành công vai trò Ủy viên không thường trực HĐBA/LHQ; đồng thời từng bước vươn lên đóng vai trò dẫn dắt, hòa giải ở những lĩnh vực mà ta có khả năng và lợi ích, phù hợp với quan tâm chung của thế giới như biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh, an toàn hàng hải, khoa học công nghệ, chuyển đổi số...

4. Triển khai hiệu quả công tác biên giới, lãnh thổ, góp phần giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; kiên quyết, kiên trì, đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo và các lợi ích chính đáng của ta ở Biển Đông, thúc đẩy đàm phán, xây dựng COC thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và các lợi ích của ta; thực hiện tốt công tác quản lý biên giới theo các văn kiện pháp lý về biên giới trên bộ đã được ký kết với các nước láng giềng.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân nhằm tạo sự gắn kết, thu hút tối đa nguồn lực phục vụ phát triển đất nước, bảo vệ lợi ích của công dân ta ở nước ngoài. Theo đó, tiếp tục chú trọng việc thu hút nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ, tri thức, đóng góp cho sự phát triển của đất nước song song quan tâm hỗ trợ cộng đồng người Việt ở nước ngoài trong chống dịch, ổn định cuộc sống; tiếp tục hỗ trợ công dân ta có nhu cầu về nước phù hợp với quy định phòng dịch bệnh; thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân, ngư dân, tàu cá, bảo đảm quyền lợi và lợi ích chính đáng của công dân ta.

6. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa nhằm quảng bá hiệu quả về thành công của ta trong chống dịch và phục hồi kinh tế, đưa hình ảnh một Việt Nam hòa bình, ổn định, an toàn, phát triển năng động đến với thế giới; tiếp tục thúc đẩy ứng cử của ta vào các cơ chế của UNESCO, qua đó góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của đất nước.

7. Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ địa phương triển khai công tác đối ngoại phục vụ hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần hỗ trợ các địa phương thu hút thêm các nguồn lực phục vụ phát triển; nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp và thống nhất quản lý giữa các lực lượng đối ngoại, qua đó củng cố và nâng cao đồng thuận xã hội đối với các vấn đề đối ngoại hệ trọng của đất nước.

Với thế và lực mới của đất nước sau 35 năm Đổi mới, những kết quả quan trọng của công tác đối ngoại trong năm 2020 là cơ sở để chúng ta vững bước vào thập niên thứ ba của thế kỷ 21 thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phát huy vai trò nòng cốt của đối ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước./.